

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MƯỜNG LAY
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày: 29/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hàm .

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Kim Viên.

Bà Lò Thị Kim Duyên.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Thiệu Tất Lơ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HS, ngày 29/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 15/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 17/3/1985.

Nơi thường trú: Bản X, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nơi ở hiện tại: Tổ D, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn C1 - Sinh năm: 1964 và con bà: Hoàng Thị H - Sinh năm: 1966; Bị cáo có vợ Lò Thị H1 - Sinh năm: 1985 (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào kết án. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

- Họ và tên: Tòng Văn L - SN: 1987; Nơi cư trú: Bản C, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện M, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 00 phút ngày 30/6/2024, tại khu vực B thị xã M, thuộc tổ E, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an thị xã M phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong hậu môn của Lò Văn C - Sinh năm: 1985, thường trú tại: Bản X, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên, nơi ở hiện tại: tổ D, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên, 01 bao cao su màu hồng bên trong có 01 gói nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng nghi Heroine.

Tại cơ quan điều tra bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: vào khoảng cuối tháng 02/2024 bị cáo C đi làm thuê tại huyện N, tỉnh Hải Dương; tại đây, vào cuối tháng 5 đầu tháng 6 năm 2024 bị cáo có gặp và quen Tòng Văn L - Sinh năm: 1987, thường trú tại: Bản C, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên làm cùng công trình, đến ngày 27/6/2024 bị cáo C dự định từ Hải Dương về nhà tại tổ D, phường N, thị xã M, còn L đã về nhà tại huyện M trước bị cáo C hơn 10 ngày, do biết L có ma túy bán nên bị cáo C đã nảy sinh ý định mua ma túy từ L với mục đích sử dụng cho bản thân và để bán lẻ kiếm lời. Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 27/6/2024 C đã gọi điện cho L hỏi “Có lấy được hàng không để anh còn lên” (Nghĩa là hỏi L xem có lấy được ma túy không); Đến hơn 15 giờ cùng ngày, C bắt xe khách tuyến Hải Dương - Hải Phòng - Điện Biên, khoảng 05 giờ ngày 28/6/2024 thì đến xã B, huyện M, bị cáo C xuống xe và gọi điện cho L để L chỉ nhà cho bị cáo đi bộ đến nhà L. Khi đến nơi, bị cáo nghỉ ngơi và ở lại nhà L, đến khoảng 19 giờ ngày 29/6/2024, bị cáo C đưa cho L số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) và nói “Có đồ chưa cho anh lấy bốn triệu để anh còn về nhà”, L đồng ý và cầm lấy tiền, sau đó bị cáo quay vào phòng ngủ và ngủ tại nhà L. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 30/6/2024, L đưa cho bị cáo C một cục Heroine được gói bằng túi nilon màu hồng, bị cáo cầm và đi vào nhà vệ sinh lấy gói Heroine trên cho vào trong bao cao su màu hồng, buộc lại rồi nhét vào lỗ hậu môn của mình. Sau đó, bị cáo bắt xe khách từ xã B, huyện M về Điện Biên và tiếp tục bắt xe khách tuyến Điện Biên - M để về nhà. Khi đến bến xe khách thị xã M thì bị Công an thị xã phát hiện bắt quả tang, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng. Đồng thời tạm giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động đã cũ, đã qua sử dụng nhãn hiệu VIVO, màu xám, bên trong có một thẻ sim có số thuê bao 0971822851.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng của cơ quan Công an thị xã M ngày 30/6/2024. Xác định số vật chứng thu giữ của bị cáo Lò Văn C có khối lượng 9,30 (*Chín phẩy ba mươi*) gam. Cơ quan điều tra đã niêm phong lại vật chứng và gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1185/KL-PC09 ngày 06/7/2024 của phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn C có khối lượng 9,30 gam cục chất bột màu trắng dạng nén là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSML ngày 29/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phân tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2024.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 8,99 gam heroine còn lại sau giám định, 01 bao cao su, 01 mảnh nilon; Trả lại cho bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu VIVO kèm 01 thẻ sim số điện thoại 0971822851.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân về tội danh cũng như hình phạt, trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Tòng Văn L vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai và các biên bản đối chất, Tòng Văn L không thừa nhận hành vi bán ma túy cho bị cáo Lò Văn C. Trong hồ sơ vụ án có đầy đủ lời khai nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòng Văn L vắng mặt, nhưng đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, sự vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tranh tụng công khai tại phiên tòa: Vào hồi 19 giờ 00 phút, ngày 30/6/2024 tại B thị xã M, tỉnh Điện Biên, bị cáo Lò Văn C đã có hành vi cất giấu trái phép trong hậu môn 01 cục H2 có khối lượng 9,30 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi mua Heroine với khối lượng 9,30 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...i) Heroine, C2, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả của tội phạm:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lò Văn C có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt đối với bị cáo:

Từ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi cất giấu Heroine của bị cáo nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và đã thể hiện sự công khai coi thường pháp luật. Với hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và giáo dục bị cáo, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

Xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên có cơ sở chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị, bị cáo không có thu nhập thường xuyên do là lao động tự do, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên về việc không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 8,99 (tám phẩy chín mươi chín) gam Heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn C là vật chứng còn lại sau khi trích gửi giám định là vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành và 01 bao cao su màu hồng, 01 mảnh nilon màu hồng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu xám, màn hình điện thoại bị vỡ ở dưới góc bên trái, số IMEI 1: 869949060705983, số IMEI 2: 869949060705991, bên trong điện thoại có kèm

01 thẻ sim có số thuê bao 0971822851, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, đây là chiếc điện thoại của bị cáo cơ quan điều tra chưa chứng minh được bị cáo dùng điện thoại để trao đổi về việc mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử, trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay về xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

Trong quá trình điều tra bị cáo C khai đã mua ma túy của Tòng Văn L, tuy nhiên qua quá trình điều tra, lấy lời khai, đối chất, Tòng Văn L không thừa nhận đã bán Heroine cho bị cáo Lò Văn C, L khai nhận: Vào ngày 28/6/2024 C có đến nhà L ở bản C, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên để chơi, C ở lại nhà L ăn cơm, uống rượu, đến sáng ngày 29/6/2024 thì C đi về. Ngoài lời khai của bị cáo, không có ai chứng kiến, không có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc mua bán Heroine giữa Tòng Văn L và bị cáo Lò Văn C. Do đó không đủ căn cứ để xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Tòng Văn L.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát buộc bị cáo Lò Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn C 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2024.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng 8,99 gam Heroine còn lại sau trích gửi giám định và 01 (một) phong bì niêm phong đựng 01 (một) bao cao su màu hồng, 01 (một) mảnh nilon màu hồng thu giữ của Lò Văn C.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn C: 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu xám, màn hình điện thoại bị vỡ ở dưới góc bên trái, số IMEI 1: 869949060705983, số IMEI 2:869949060705991, bên trong điện thoại có kèm 01 thẻ sim có số thuê bao 0971822851, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mường Lay. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã Mường Lay ngày 29/10/2024).

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/11/2024). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã Mường Lay;
- Đội điều tra Công an thị xã Mường Lay;
- Bộ phận HSNV Công an thị xã Mường Lay;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Mường Lay;
- Chi cục THA dân sự thị xã Mường Lay;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; người có quyền lợi liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thân Văn Hàm